

Số:151/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 24 tháng 6 năm 2013 tại UBND xã C, huyện T, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140 /2020/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Lê Minh Đ, sinh năm 1991**
- **Chị Lê Thị H, sinh năm 1993.**

Cùng ĐKKHKT tại : Tập thể B, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 /5/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lê Minh Đ xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Lê Minh D, sinh ngày 15/2/2014. Sau khi ly hôn, anh Đ trực tiếp nuôi cháu D, chị H cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000 đồng một tháng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị H và anh Lê Minh Đ xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị có một con chung là cháu Lê Minh , sinh ngày 15/2/2014. Sau khi ly hôn, anh Đ trực tiếp nuôi cháu D, chị H cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) một tháng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 3538 ngày 15 /5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị H, anh Đ đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường C, quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 140/TBTL-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Kính gửi : -Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

-Anh Lê Minh Đức, sinh năm 1991

-Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1993

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý việc hôn nhân gia đình số 140/2020/TLST- HNGĐ về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

Người yêu cầu:

Anh Lê Minh Đức, sinh năm 1991

Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1993.

Cùng ĐKKHKT tại : Tập thể Bộ tư lệnh Tăng thiết giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu, yêu cầu Tòa giải quyết:

- Yêu cầu ly hôn và các vấn đề liên quan.

Kèm theo đơn, người yêu cầu nộp những tài liệu chứng cứ sau:

Giấy chứng nhận kết hôn bản chính; Bản sao chứng minh nhân dân, bản sao hộ khẩu; Bản sao giấy khai sinh của con.

Căn cứ vào Điều 365 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, đương sự được biết.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Đương sự
- Lưu HS

Nguyễn Thùy Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày ...tháng 5 năm 2020.

Số:...../ TB-TA

THÔNG BÁO

NỘP TIỀN TẠM ỨNG LỆ PHÍ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Kính gửi: Anh Lê Minh Đức, sinh năm 1991; Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Tập thể Bộ tư lệnh tăng thiết giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Sau khi xem xét đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các tài liệu chứng cứ kèm theo của anh chị về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

Xét thấy đơn yêu cầu hợp lệ và người làm đơn phải có nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào điều 146; khoản 1 Điều 363 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 7, Điều 17 và Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thông báo cho : Anh Đức, chị Hương

Có nghĩa vụ nộp tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và nộp cho Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

Tòa án thụ lý đơn yêu cầu của anh chị khi nhận được biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;*
- *Lưu hồ sơ.*

CHÁNH ÁN

Đỗ Thị Thúy Hạnh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO PHIÊN HÒA GIẢI

Kính gửi:

Anh Lê Minh Đức, sinh năm 1991

Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1993.

Cùng ĐKKHKT tại : Tập thể Bộ tư lệnh Tăng thiết giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số/2020/TLST- HNGĐ về yêu cầu “ công nhận thuận tình ly hôn”

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được. Việc Tòa án tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án là cần thiết.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho: Các đương sự có tên trên được biết.

Đúng 14h giờ 00 phút, ngày tháng 5 năm 2020

Có mặt tại phòng số 201, trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm để tham gia phiên hòa giải.

2. Nội dung bao gồm : Hòa giải các vấn đề liên quan đến vụ án.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên làm việc, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Như trên;

Nguyễn Thùy Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay ngày tháng 5 năm 2020 vào hồi 14giờ 30 phút. Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số:/2020/TLST- HNGĐ về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp và hòa giải: **Bà Nguyễn Thùy Chi.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản:

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

Họ và tên người yêu cầu:

Anh Lê Minh Đức, sinh năm 1991

Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1993.

Cùng ĐKKHKT tại : Tập thể Bộ tư lệnh Tăng Thiết giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Điều có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên hòa giải đã được Tòa án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên hòa giải.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Chị Hương trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với anh Đức năm 2013 trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm (nay là phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm) TP Hà Nội Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, chúng tôi đã cố gắng điều chỉnh song không được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Lê Minh Dũng, sinh ngày 15/2/2014. Sau khi ly hôn chúng tôi thỏa thuận anh Đức trực tiếp nuôi cháu Dũng ,Tôi cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung và vay nợ: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Anh Đức trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Hương trình bày là đúng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Chúng tôi đã sống ly thân. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Lê Minh Dũng, sinh ngày 15/2/2014. Sau khi ly hôn chúng tôi thỏa thuận tôi trực tiếp nuôi cháu Dũng , chị Hương cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000 đồng một tháng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung và vay nợ: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự thỏa thuận được như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hương và anh Lê Minh Đức xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Lê Minh Dũng, sinh ngày 15/2/2014. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh Đức trực tiếp nuôi cháu Dũng, chị Hương cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000 đồng một tháng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Hương có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Hương và anh Đức tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày.

**Thẩm phán – Chủ trì
phiên hòa giải**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản hòa giải**

**Các đương sự
tham gia phiên hòa giải**

Nguyễn Thùy Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN

GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đối thoại thành ngày tháng 5 năm 2020.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số/2020/TLST-HNGĐ ngày tháng 5 năm 2020.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể như sau:

- Người yêu cầu: **Anh Lê Minh Đức, sinh năm 1991**

Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1993.

Cùng ĐKKHKT tại : Tập thể Bộ tư lệnh Tăng thiết giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Hương và anh Lê Minh Đức xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung*: Anh chị có một con chung là cháu Lê Minh Dũng, sinh ngày 15/2/2014. Sau khi ly hôn, anh Đức trực tiếp nuôi cháu Dũng, chị Hương cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị Hương có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Chị Hương và anh Đức tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Các đương sự tham gia
phiên hòa giải**

Thư ký ghi biên bản

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi

